

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số

TS. PHAN SỸ THANH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phansithanh@gmail.com

Nhận ngày 29 tháng 12 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 2 năm 2026.

Tóm tắt: Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, các thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng về tính phức tạp, lan tỏa nhanh và khó kiểm soát, tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng số trở thành môi trường thuận lợi để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị gia tăng hoạt động chống phá, truyền bá thông tin sai trái, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gây nhiễu loạn nhận thức xã hội, làm suy giảm niềm tin của nhân dân. Bài báo tập trung phân tích và nhận diện các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số; đánh giá thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số nhóm giải pháp đồng bộ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số trong tình hình hiện nay.

Từ khóa: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; an ninh phi truyền thống; kỷ nguyên số.

Abstract: In the context of rapid globalization and digital transformation, non-traditional security challenges are becoming increasingly complex, rapidly spreading, and difficult to control, exerting profound impacts on all areas of social life, including the task of defending the Party's ideological foundation. Cyberspace, social media, and digital platforms have become fertile environments for hostile, reactionary, and opportunistic political forces to intensify sabotage activities, disseminate false information, distort the Party's guidelines and policies, deny Marxism-Leninism and Hồ Chí Minh Thought, disrupt social awareness, and erode public trust. The article focuses on identifying non-traditional security challenges in the digital era and assessing the current state of efforts to defend the Party's ideological foundation. On that basis, it proposes several coordinated groups of solutions to protect the Party's ideological foundation against non-traditional security challenges in the present context.

Keywords: defending the Party's ideological foundation; non-traditional security; digital era.

1. Đặt vấn đề

Nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, bao gồm chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho mọi đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước, giữ vai trò quyết định đối với sự ổn định chính trị và phát triển bền vững của đất nước. Trong bối cảnh kỷ nguyên số, cùng với những thành tựu to lớn của khoa học - công nghệ, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của Internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, môi trường tư tưởng - chính trị đang đứng trước những biến đổi sâu

sắc. Các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh thông tin, an ninh mạng và chiến tranh nhận thức, ngày càng gia tăng cả về quy mô, mức độ tinh vi và tính khó lường.

Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch, phản động đã và đang lợi dụng không gian mạng để xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, gieo rắc thông tin sai lệch, gây hoang mang dư luận xã hội. Những tác động này không chỉ ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân mà còn đặt ra yêu cầu

mới đối với công tác xây dựng Đảng về tư tưởng. Do đó, nghiên cứu một cách hệ thống việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số có ý nghĩa lý luận và thực tiễn cấp thiết hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Nhận diện các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số

Thách thức từ không gian mạng và mạng xã hội

Không gian mạng và mạng xã hội đã trở thành môi trường mới, có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống tư tưởng, chính trị và xã hội. Với đặc trưng mở, phi biên giới, lan truyền nhanh và khó kiểm soát, không gian mạng vừa là kênh thông tin quan trọng, vừa tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các nền tảng mạng xã hội cho phép mọi cá nhân dễ dàng tạo lập, chia sẻ và tiếp nhận thông tin, trong đó không ít nội dung mang tính xuyên tạc, bóp méo sự thật, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, cơ chế lan truyền theo hiệu ứng “đám đông” khiến những thông tin sai lệch có thể nhanh chóng tác động đến nhận thức xã hội, tạo ra những “dòng dư luận” khó kiểm soát, làm suy giảm niềm tin chính trị nếu không được nhận diện và xử lý kịp thời. Việt Nam là một trong những quốc gia có tỷ lệ người sử dụng internet và mạng xã hội cao trên thế giới. Theo We Are Social và Meltwater năm 2024 cả nước có hơn 70 triệu người dùng mạng xã hội, chiếm gần 72% dân số, trong đó Facebook, YouTube và TikTok là ba nền tảng phổ biến nhất (We Are Social và Meltwater, 2024). Mạng xã hội ngày càng trở thành nguồn thông tin chủ yếu, đặc biệt đối với giới trẻ; tuy nhiên, sự phát triển này cũng làm gia tăng nguy cơ xuất hiện thông tin sai lệch, tin giả và các nội dung gây hoang mang dư luận. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng không ít người dùng chưa có thói quen kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ, dẫn đến nguy cơ mất an toàn trên không gian mạng. Vì vậy, Việt Nam được đánh giá là quốc gia có tỷ lệ lan truyền thông tin sai sự thật ở mức tương đối cao, chủ yếu do người dùng chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng nhận diện, xác thực và kiểm chứng thông tin (Dương Thị Thu Hương, Nguyễn Thế Duy Long, (2024).

Thách thức từ chiến tranh thông tin, tin giả, tin xấu độc

Chiến tranh thông tin là một dạng thức mới của các thách thức an ninh phi truyền thống, trong đó thông tin được sử dụng như một “vũ khí mềm” nhằm tác động, chi

phối và làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của các nhóm xã hội. Trong kỷ nguyên số, tin giả, tin xấu độc được tạo ra và phát tán có chủ đích, thường được “ngụy trang” dưới hình thức thông tin đa chiều, phản biện xã hội hoặc “ý kiến cá nhân”, gây khó khăn cho việc phân biệt đúng - sai. Các nội dung này thường tập trung vào những vấn đề nhạy cảm như công tác cán bộ, phòng, chống tham nhũng, các sự kiện chính trị - xã hội lớn, qua đó làm xói mòn uy tín của Đảng, Nhà nước và tạo ra tâm lý hoài nghi, bất ổn trong xã hội.

Trung bình mỗi tháng, trên Internet và các nền tảng mạng xã hội xuất hiện hàng trăm nghìn bài viết, video liên quan đến Việt Nam, trong đó có tỷ lệ đáng kể mang nội dung xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Khoảng 67% số nội dung này được phát tán trên Facebook, phần còn lại lan truyền qua YouTube, các blog cá nhân và một số kênh thông tin phản động khác (Bùi Thanh Sơn, 2023).

Thách thức từ việc lợi dụng công nghệ mới (AI, deepfake, thuật toán)

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo, công nghệ deepfake và các thuật toán đề xuất nội dung đã tạo ra những thách thức mới, phức tạp hơn đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công nghệ AI cho phép tạo ra các nội dung giả mạo có độ chân thực cao, từ hình ảnh, âm thanh đến video, khiến người tiếp nhận thông tin khó phân biệt thật – giả. Thông tin sai lệch, xuyên tạc từ nước ngoài được truyền tải bằng các nền tảng công nghệ hiện đại được vận hành cùng với công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) (Ryan Dukeman, 2020), đã và đang có những tác động rất lớn nhằm tăng cường sự đối nghịch về ý thức hệ, nhằm can thiệp vào các vấn đề chính trị trong nước. Bên cạnh đó, các thuật toán cá nhân hóa nội dung trên mạng xã hội có xu hướng “nhốt” người dùng trong các “buồng vang” thông tin, làm gia tăng thiên lệch nhận thức và dễ bị dẫn dắt bởi các quan điểm sai trái, thù địch. Việc lợi dụng công nghệ mới để tấn công nền tảng tư tưởng vì vậy trở nên tinh vi, khó nhận diện và khó đấu tranh hơn so với các hình thức truyền thống.

Thách thức từ sự suy giảm “miền dịch tư tưởng” của một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng

Một thách thức đáng quan tâm khác là sự suy giảm “miền dịch tư tưởng” của một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trước những tác động tiêu cực từ môi trường thông tin số. Trong điều kiện thông tin đa chiều, nếu thiếu bản lĩnh chính trị vững vàng, nền tảng lý luận và khả năng “đề kháng” trước các luận điệu sai trái,

cá nhân dễ bị dao động, hoài nghi hoặc thậm chí tiếp tay lan truyền thông tin xấu độc. Nghiêm trọng hơn, “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), 2021). Thực tế cho thấy, việc học tập lý luận chính trị ở một số nơi còn hình thức, chưa gắn với thực tiễn, dẫn đến khoảng trống nhận thức, tạo điều kiện cho các thách thức phi truyền thống xâm nhập và tác động. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tăng cường giáo dục lý luận chính trị, nâng cao bản lĩnh tư tưởng và năng lực nhận diện, phản biện thông tin trong kỷ nguyên số.

2.2 Thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong những năm gần đây đã được triển khai một cách nghiêm túc, sâu rộng từ Trung ương đến cơ sở, nhằm giữ vững định hướng tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trước những diễn biến phức tạp của môi trường số. Tuy nhiên, trong bối cảnh thách thức an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng, thực trạng công tác này vừa ghi nhận những kết quả đáng khích lệ, đồng thời bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập cần sớm được khắc phục.

2.2.1. Những kết quả đạt được

Hệ thống văn bản chỉ đạo từng bước hoàn thiện

Cùng với việc nâng cao nhận thức, hệ thống văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng từng bước được hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý và định hướng rõ ràng cho các cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị khóa XII ban hành Nghị quyết số 35 - NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, được xác định là văn kiện nền tảng, có ý nghĩa định hướng chiến lược đối với công tác này. Tiếp đó, Đại hội XIII của Đảng (tháng 1/2021) tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết, thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đồng thời ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội

bộ (ĐCSVN, 2021).

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt coi trọng việc bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia trên không gian mạng, thể hiện qua các nghị quyết quan trọng như Nghị quyết số 29 - NQ/TW và Nghị quyết số 30 - NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về chiến lược bảo vệ Tổ quốc và chiến lược an ninh mạng quốc gia. Các nghị quyết, chỉ thị của Đảng thống nhất quan điểm chỉ đạo về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin gắn với bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Trên cơ sở đó, Nhà nước từng bước thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng thành hệ thống pháp luật, tiêu biểu là Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật An ninh mạng năm 2018 và Luật Quốc phòng năm 2018 (Nguyễn Việt Lâm, 2021). Việc hoàn thiện khung pháp lý về an toàn thông tin, đặc biệt trong môi trường mạng, không chỉ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội mà còn góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền và lợi ích quốc gia - dân tộc trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Ngoài ra, các văn bản chỉ đạo cụ thể như chỉ thị, kế hoạch hành động của Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã được ban hành nhằm triển khai những quan điểm của Nghị quyết 35 vào thực tiễn ở các cấp. Những văn bản này không chỉ nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, mà còn đề cập tới việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền chính thống trên các nền tảng số. Việc xây dựng và ban hành các hướng dẫn kỹ thuật về quản lý thông tin trên mạng xã hội, tăng cường an ninh mạng cho hệ thống báo chí điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ quan Đảng - Nhà nước là minh chứng cụ thể của nỗ lực hoàn thiện khuôn khổ pháp lý phục vụ công tác này.

Chất lượng lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ngày càng được nâng cao

Các cấp ủy, tổ chức đảng đã quán triệt rõ công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ của toàn hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, đồng thời là trách nhiệm của toàn dân, qua đó tạo nên sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị gắn với sức mạnh của nhân dân. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị chú trọng nâng cao nhận thức và tư duy, làm rõ tính chất nguy hại, tác động tiêu cực của các quan điểm sai trái, thù địch đối với an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đồng thời tăng cường khả năng nhận diện để ban hành

chủ trương, biện pháp chỉ đạo phù hợp, phân biệt rõ giữa các quan điểm sai trái, thù địch với những nhận thức lệch lạc, phiến diện hoặc ý kiến phê bình thiếu tính xây dựng. Từ đó, lựa chọn phương thức phản biện khoa học và giải pháp đấu tranh phù hợp, bảo đảm hiệu quả thiết thực.

Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ngày càng được nâng lên

Một trong những thành tựu rõ rệt nhất của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là sự nâng cao nhận thức trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về tầm quan trọng của nhiệm vụ này. Trên thực tế, từ Trung ương đến địa phương, nhiều cơ quan, tổ chức Đảng đã tổ chức các hội nghị, tọa đàm, lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao hiểu biết và kỹ năng nhận diện, đấu tranh với thông tin sai lệch, luận điệu thù địch. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia các lớp học tập, nghiên cứu nghị quyết, đặc biệt những nội dung liên quan đến an ninh tư tưởng và đấu tranh trên không gian mạng đã tăng đáng kể trong những năm gần đây, cho thấy sự quan tâm mạnh mẽ hơn đối với công tác tư tưởng trong bối cảnh thách thức phi truyền thống. Đồng thời, việc nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn từ môi trường mạng cũng trở nên phổ biến hơn, tạo nên một “lá chắn tư tưởng” ngày càng vững chắc hơn trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo và người dân.

Trên các nền tảng truyền thông xã hội thời gian qua, nhiều tài khoản, trang, nhóm đã tham gia tích cực vào công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tiêu biểu như nhóm “Đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc” với 91.468 thành viên; trang “Chống luận điệu xuyên tạc” có 44.000 lượt thích và 48.000 lượt theo dõi; trang “Tiếng nói thế hệ trẻ” có 14.392 lượt thích và 15.224 lượt theo dõi; trang “Thông tin chống phản động” đạt 149.000 lượt thích và 190.000 lượt theo dõi; trang “Chống phản động” có 189.349 lượt thích và 229.136 lượt theo dõi (Phạm Văn Giang, 2022).

Các phương thức, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng mang tính bản lề, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”

Việc thực hiện cần kết hợp đồng bộ nhiều phương thức, giải pháp như: gắn đấu tranh, phản bác với nêu gương; kết hợp tuyên truyền, phổ biến với giáo dục ý thức cách mạng và chủ nghĩa yêu nước; gắn phản biện với việc đưa ra chứng cứ xác thực thông qua chứng minh, đối chứng, so sánh (“chứng cứ thật, giá trị thật”); đồng thời kết hợp đấu tranh tư tưởng với việc áp dụng các biện pháp mạnh, kiên quyết xử lý “không có vùng cấm”, không

chấp nhận lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm và các hành vi trực lợi chính sách.

Phương thức này nhằm bảo đảm và củng cố các giá trị tinh thần cách mạng, đồng thời gắn chặt với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trong đó, “xây” giữ vai trò chủ đạo, còn “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, được quan tâm và triển khai thường xuyên.

Các cơ quan truyền thông và tổ chức chính trị - xã hội chủ động xây dựng các chuyên trang, kênh thông tin chính thống, đẩy mạnh chuyển dịch sang mô hình tích hợp số nhằm lan tỏa các quan điểm đúng đắn của Đảng về những vấn đề thời sự

Các cơ quan báo chí chủ lực như Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), Báo Nhân Dân, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN), cùng nhiều cơ quan báo chí lớn như Tuổi Trẻ, Thanh Niên, Lao Động, VietnamNet, VnExpress... đã triển khai đồng bộ các loại hình truyền thông số, bao gồm báo điện tử, truyền hình trực tuyến (livestream), podcast, video ngắn, ứng dụng di động và phát triển các nền tảng mạng xã hội, qua đó mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội.

Tiêu biểu, các ứng dụng VTVGo và VOVMedia hiện là những nền tảng truyền hình, phát thanh số phổ biến, cung cấp nội dung theo yêu cầu và các chương trình trực tuyến chất lượng cao. Các báo điện tử như VnExpress và VietnamPlus (TTXVN) cũng đi đầu trong tích hợp nội dung đa phương tiện, đồng thời duy trì lượng truy cập thuộc nhóm cao nhất cả nước. Bên cạnh đó, các fanpage như “Tuổi Trẻ Online”, “Báo Thanh Niên”, “VTV24” và “VOV Giao thông” đã trở thành kênh tương tác thông tin quen thuộc của giới trẻ, đặc biệt tại các đô thị lớn.

Theo Báo cáo Chỉ số chuyển đổi số quốc gia (DTI) năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông, hơn 95% cơ quan báo chí Việt Nam đã có phiên bản điện tử, trong đó trên 70% đơn vị đầu tư phát triển nội dung số đa nền tảng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn để phân tích hành vi công chúng và tối ưu hóa hiệu quả tiếp cận. Đồng thời, tỷ lệ người dân tiếp cận tin tức qua nền tảng số đạt 83,1%, với các hình thức như video ngắn, livestream và podcast tăng trưởng mạnh, đặc biệt trong nhóm tuổi từ 18 đến 35 (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2024).

Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN), Báo Quân đội nhân dân... đã có chuyên trang “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” tích hợp nhiều loại hình truyền thông như văn bản, ảnh, video, infographic nhằm thu hút bạn đọc, nhất

là người trẻ, góp phần cung cấp thông tin chính thống, khoa học về chủ trương, đường lối của Đảng.

2.2.2. Những hạn chế, bất cập

Trong những năm qua, mặc dù công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đã đạt được những kết quả tích cực, nhưng trong bối cảnh môi trường số phát triển nhanh chóng với tính chất phức tạp và đa dạng, nhiều hạn chế, bất cập vẫn tồn tại, nếu không được khắc phục kịp thời sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả chung của nhiệm vụ.

Chậm thích ứng với môi trường số

Một trong những hạn chế đáng chú ý là tốc độ thích ứng với môi trường số của một số cơ quan Đảng còn chậm và thiếu đồng bộ. Mặc dù mạng xã hội và không gian mạng là những kênh thông tin chính yếu hiện nay, nhưng một bộ phận cơ quan, tổ chức vẫn chủ yếu dựa vào các hình thức thông tin truyền thống (báo in, hội nghị, tuyên truyền trực tiếp) mà chưa khai thác hiệu quả các nền tảng số, công nghệ truyền thông hiện đại để định hướng dư luận. Điều này dẫn tới tình trạng thông tin chính thống đôi khi bị “đuối” so với tốc độ lan truyền của tin giả, tin xấu độc trên mạng xã hội.

Hạ tầng công nghệ và hệ thống công cụ phân tích, giám sát thông tin của một số cơ quan Đảng còn hạn chế, khiến việc phát hiện, phản bác thông tin sai lệch chưa kịp thời và hiệu quả. Sự thiếu hụt cả về công cụ lẫn nguồn nhân lực công nghệ đã tạo điều kiện để một số nội dung sai trái lan truyền nhanh trước khi có phản hồi chính thống, ảnh hưởng đến nhận thức của một bộ phận người dân. Trong khi đó, các thế lực thù địch đặc biệt coi trọng hoạt động truyền thông đại chúng và tuyên truyền kích động; chúng khai thác hơn 40 đài phát thanh, truyền hình, gần 400 báo, tạp chí tiếng Việt (trong đó có khoảng 10 ấn phẩm mang nội dung phản động) cùng 66 nhà xuất bản để tuyên truyền, chống phá cách mạng Việt Nam, đồng thời đưa vào trong nước một lượng lớn tài liệu, sách báo, truyền đơn, băng hình có nội dung phản động, đòi truy, chỉ đạo các đối tượng cơ hội viết bài xuyên tạc, bôi nhọ tình hình Việt Nam (Bùi Đình Bôn, 2018).

Bên cạnh đó, cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; việc rà soát, phát hiện các trang mạng và đối tượng phản động còn chậm; phương thức đấu tranh, tác chiến trên không gian mạng và việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm vô hiệu hóa thủ đoạn của các thế lực thù địch vẫn chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Phương thức đấu tranh tư tưởng còn mang nặng tính truyền thống

Phương thức đấu tranh tư tưởng nhiều nơi vẫn mang nặng tính truyền thống, chưa thực sự đổi mới, hấp dẫn và thuyết phục trong môi trường số. Các nội dung phản bác thông tin sai trái, thù địch thường được trình bày dưới dạng văn bản dài, học thuật, khó tiếp cận với nhóm đối tượng trẻ - những người sử dụng mạng xã hội tích cực nhất.

Trong khi đó, các thế lực thù địch trên không gian mạng lại sử dụng các hình thức dễ tiếp cận, hấp dẫn như video ngắn, hình ảnh sinh động, nội dung cảm xúc mạnh, khiến phần lớn độc giả, đặc biệt là giới trẻ, dễ bị thu hút và tin theo. Việc thiếu những sản phẩm tuyên truyền mang tính sáng tạo, đa dạng hình thức làm giảm hiệu quả tiếp nhận thông tin chính thống, khiến công tác đấu tranh tư tưởng chưa thể hiện được sức sống mạnh mẽ trên môi trường số.

Các tọa đàm, hội thảo chuyên đề liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng thường thu hút sự tham gia chủ yếu của giới làm nghiên cứu và cán bộ tuyên giáo, trong khi lượng độc giả từ cộng đồng mạng ít tiếp cận được các nội dung này nếu không có sự truyền tải linh hoạt trên mạng xã hội và các nền tảng mới.

Năng lực đội ngũ làm công tác tư tưởng chưa đồng đều

Năng lực của đội ngũ làm công tác tư tưởng nhìn chung còn chưa đồng đều, nhất là về kỹ năng sử dụng công nghệ số và tư duy phản biện trên môi trường mạng. Nhiều cán bộ tuyên giáo, đặc biệt ở cơ sở, tuy có trình độ lý luận chính trị tốt nhưng chưa thành thạo các công cụ truyền thông hiện đại, còn hạn chế trong sản xuất nội dung số hấp dẫn và quản lý, định hướng dư luận trên mạng xã hội. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Công tác thông tin, tuyên truyền một số đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa kịp thời, hình thức chưa phong phú... Việc dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và định hướng dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời; kết quả thực hiện một số chủ trương của Đảng về quản lý báo chí, truyền thông, xuất bản, quản lý internet, mạng xã hội chưa đáp ứng yêu cầu” (ĐCSVN, 2021). Bên cạnh đó, “trình độ khai thác, sử dụng công nghệ thông tin mạng của không ít cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên còn hạn chế, vì vậy đấu tranh trên không gian mạng còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng” (Cục Tuyên huấn, 2019). Những hạn chế này đã ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả của công tác bảo vệ

nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian số.

Bên cạnh đó, một số cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ mức độ nguy hại của những luận điệu sai trái, thù địch đăng tải trên môi trường mạng; thậm chí có trường hợp thờ ơ hoặc chia sẻ nội dung không chính thống vì thiếu cảnh giác và kỹ năng kiểm chứng nguồn tin. Những hiện tượng này cho thấy sự thiếu đồng đều về năng lực giữa các lực lượng tham gia công tác tư tưởng, từ trung ương đến cơ sở, cần được đào tạo, bồi dưỡng kịp thời.

2.3. Thảo luận và đề xuất giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số

Trước sự gia tăng nhanh chóng và ngày càng tinh vi của các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể chỉ dừng lại ở việc nhận diện nguy cơ và đánh giá thực trạng, mà cần được tiếp cận một cách chủ động, hệ thống và mang tính chiến lược lâu dài. Trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn, có thể thấy rằng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay là một nhiệm vụ phức hợp, đòi hỏi sự kết hợp đồng bộ giữa đổi mới tư duy lý luận, hoàn thiện cơ chế chính sách, hiện đại hóa phương thức triển khai trên không gian mạng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng đủ năng lực, bản lĩnh, đồng thời phát huy vai trò của nhân dân, báo chí và toàn bộ hệ thống chính trị.

2.3.1. Nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức và lý luận chính trị

Thứ nhất, cần tiếp tục nâng cao nhận thức lý luận về vị trí, vai trò sống còn của nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh an ninh phi truyền thống. Trong điều kiện toàn cầu hóa và chuyển đổi số, các thách thức đối với nền tảng tư tưởng không còn biểu hiện chủ yếu bằng các hình thức đối đầu trực diện, mà thường được “ngụy trang” dưới danh nghĩa tự do ngôn luận, đa nguyên tư tưởng, phân biệt xã hội hoặc bảo vệ quyền con người. Do đó, nếu nhận thức chưa đầy đủ, thiếu chiều sâu lý luận, dễ dẫn đến tâm lý chủ quan hoặc lúng túng trong xử lý các tình huống phức tạp trên không gian mạng.

Thứ hai, cần tiếp tục phát triển và làm sâu sắc hơn hệ thống lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số, coi đây là một bộ phận quan trọng của lý luận xây dựng Đảng cầm quyền. Lý luận này cần được bổ sung các nội dung mới liên quan đến an ninh tư tưởng, an ninh thông tin, an ninh mạng và chiến tranh nhận thức, qua đó làm rõ mối quan hệ giữa bảo vệ nền tảng tư tưởng

với bảo vệ an ninh quốc gia trong điều kiện phi truyền thống. Việc phát triển lý luận không chỉ dừng ở việc khẳng định giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn phải chỉ ra cách thức vận dụng sáng tạo, linh hoạt các giá trị đó để giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn số hóa.

Thứ ba, cần thống nhất nhận thức rằng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là “đấu tranh phản bác” quan điểm sai trái mà còn là “xây dựng và lan tỏa” cái hay, cái đẹp. Trong kỷ nguyên số, việc chỉ tập trung phản ứng trước các thông tin sai trái là chưa đủ; điều quan trọng hơn là chủ động cung cấp hệ giá trị, tri thức và thông tin chính thống có sức thuyết phục, tạo “sức đề kháng” tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là sự chuyển biến quan trọng về tư duy lý luận, từ thế bị động sang thế chủ động, từ phòng ngự sang kết hợp phòng ngự với tiến công trên mặt trận tư tưởng.

2.3.2. Nhóm giải pháp về hoàn thiện cơ chế, chính sách

Thứ nhất, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trong môi trường số. Thực tiễn cho thấy, mặc dù đã có những văn bản quan trọng định hướng nhiệm vụ này, song ở một số nơi vẫn còn tình trạng phân tán trách nhiệm, thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tuyên giáo, an ninh, thông tin - truyền thông và các tổ chức chính trị - xã hội. Do đó, cần rà soát, bổ sung và cụ thể hóa cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo và hành động từ Trung ương đến cơ sở trong hệ thống chính quyền hai cấp hiện nay.

Thứ hai, cần hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến quản lý không gian mạng, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với quyền tiếp cận thông tin và quyền tự do ngôn luận của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Chính sách quản lý không gian mạng cần theo hướng vừa tạo điều kiện cho sự phát triển lành mạnh của môi trường số, vừa có đủ công cụ pháp lý để ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi lợi dụng internet và mạng xã hội để chống phá Đảng, Nhà nước.

Thứ ba, cần xây dựng cơ chế khuyến khích và bảo vệ những cá nhân, tổ chức tích cực tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trên thực tế, không ít cán bộ, đảng viên, nhà báo, nhà khoa học và người dân có tinh thần trách nhiệm cao trong việc phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, song vẫn còn tâm lý e ngại trước những rủi ro pháp lý hoặc áp lực dư luận trên không gian

mạng. Vì vậy, việc hoàn thiện chính sách bảo vệ, động viên và ghi nhận những đóng góp tích cực là yếu tố quan trọng để huy động sức mạnh xã hội trong công tác này.

2.3.3. Nhóm giải pháp về đổi mới phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng trên không gian mạng

Thứ nhất, cần đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng theo hướng hiện đại, linh hoạt và phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng. Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng không nên chỉ được trình bày dưới dạng văn bản dài, mang tính hàn lâm, mà cần được đa dạng hóa thông qua các hình thức như video ngắn, đồ họa thông tin, podcast, tọa đàm trực tuyến... nhằm nâng cao khả năng tiếp cận và sức lan tỏa, đặc biệt đối với giới trẻ.

Thứ hai, cần ứng dụng hiệu quả các công nghệ mới, nhất là trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn, trong việc giám sát, phân tích và dự báo xu hướng dư luận xã hội trên không gian mạng. Việc sử dụng công nghệ sẽ giúp các cơ quan chức năng kịp thời phát hiện các luồng thông tin sai lệch, thù địch ngay từ giai đoạn đầu, từ đó chủ động đưa ra các phản hồi chính xác, có cơ sở khoa học và phù hợp với tâm lý xã hội.

Thứ ba, cần chuyển từ tư duy “đối phó” sang tư duy “kiến tạo không gian tư tưởng tích cực” trên môi trường số. Điều này đòi hỏi các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội phải chủ động xây dựng các kênh thông tin chính thống có uy tín, nội dung phong phú, hấp dẫn, tạo được niềm tin và sự gắn bó của người dùng. Khi thông tin chính thống trở thành nguồn tham khảo đáng tin cậy, các quan điểm sai trái, thù địch sẽ dần bị thu hẹp “không gian ảnh hưởng”.

2.3.4. Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng

Thứ nhất, cần xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ lý luận sâu sắc và năng lực công nghệ phù hợp với yêu cầu của kỷ nguyên số. Trong điều kiện hiện nay, cán bộ làm công tác tư tưởng không chỉ cần am hiểu lý luận chính trị, mà còn phải có kỹ năng truyền thông số, khả năng phân tích dữ liệu và nhạy bén với các xu hướng thông tin mới.

Thứ hai, cần đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tư tưởng theo hướng gắn lý luận với thực tiễn số, thực hiện tốt cuộc vận động “binh dân học vụ số”. Nội dung đào tạo cần bổ sung các kiến thức về an ninh phi truyền thống, chiến tranh thông tin, kỹ năng nhận diện và xử lý tin giả, cũng như phương pháp đấu tranh tư

tưởng trên các nền tảng số. Hình thức đào tạo cũng cần linh hoạt, kết hợp giữa đào tạo trực tiếp và trực tuyến, nhằm đáp ứng yêu cầu cập nhật nhanh của môi trường công nghệ.

Thứ ba, cần có chính sách thu hút, sử dụng và đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, nhất là những người có năng lực chuyên môn cao về công nghệ thông tin, truyền thông số và khoa học dữ liệu. Việc tạo điều kiện để cán bộ yên tâm công tác, phát huy sáng tạo là yếu tố quan trọng bảo đảm tính bền vững của lực lượng nòng cốt trên mặt trận tư tưởng.

2.3.5. Phát huy vai trò của nhân dân, báo chí và hệ thống chính trị

Thứ nhất, khẳng định vai trò chủ thể của nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Lịch sử và thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc đã khẳng định rõ vị trí, vai trò và sức mạnh to lớn của nhân dân. Các bậc tiền nhân đúc kết: “Đẩy thuyền là dân, lật thuyền cũng là dân”; Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nước lấy dân làm gốc”, “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân, trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định quan điểm “nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Theo đó, mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc và ấm no của nhân dân làm mục tiêu. Đây là nền tảng quan trọng để củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhân dân không chỉ là đối tượng của công tác tuyên truyền mà còn là lực lượng trực tiếp tham gia phát hiện, phản ánh và đấu tranh với các thông tin sai trái, thù địch. Vì vậy, cần chú trọng nâng cao dân trí, đặc biệt là năng lực tiếp nhận, xử lý thông tin trong môi trường số và tăng cường “miền dịch cộng đồng” trước các luận điệu xuyên tạc.

Thứ hai, cần phát huy vai trò của báo chí cách mạng Việt Nam như một lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Báo chí cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức thể hiện, nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và tính định hướng, đồng thời chủ động tham gia phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng một cách kịp thời, có cơ sở khoa học và phù hợp với tâm lý công chúng.

Thứ ba, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn bộ hệ thống chính trị trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của

Đảng. Mỗi tổ chức, mỗi cấp, mỗi ngành cần xác định rõ trách nhiệm của mình trong nhiệm vụ chung, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả. Chỉ khi toàn bộ hệ thống chính trị cùng vào cuộc, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng mới có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh kỷ nguyên số và an ninh phi truyền thống.

3. Kết luận

Trong bối cảnh kỷ nguyên số với sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ, đặc biệt là Internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là yêu cầu mang tính thường xuyên mà còn là tất yếu khách quan, có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn tại và phát triển của Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Bài báo đã chỉ ra rằng, các thách thức an ninh phi truyền thống trong kỷ nguyên số đang ngày càng phức tạp, đa dạng và khó lường, với sự đan xen giữa an ninh thông tin, an ninh mạng, chiến tranh nhận thức và sự suy giảm “miền dịch tư tưởng” trong một bộ phận xã hội. Những thách thức này không chỉ đến từ các thế lực thù địch bên ngoài mà còn nảy sinh từ chính những hạn chế nội tại trong công tác tư tưởng, từ năng lực thích ứng với môi trường số đến phương thức triển khai và chất lượng đội ngũ cán bộ. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới toàn diện tư duy, phương pháp và cơ chế bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Về mặt lý luận, bài báo góp phần làm rõ khung khái niệm và cơ sở lý luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong mối liên hệ với các thách thức an ninh phi truyền thống, qua đó bổ sung và phát triển nhận thức lý luận về xây dựng Đảng cầm quyền trong kỷ nguyên số. Về mặt thực tiễn, nghiên cứu đã phân tích thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, chỉ ra những kết quả đạt được, đồng thời nhận diện các hạn chế, bất cập và đề xuất hệ thống giải pháp mang tính đồng bộ, khả thi, gắn với yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Từ những kết quả đạt được, bài báo gợi mở một số hướng nghiên cứu tiếp theo, như: nghiên cứu chuyên sâu về mô hình bảo vệ nền tảng tư tưởng trên không gian mạng ở từng nhóm đối tượng xã hội; đánh giá tác động của công nghệ mới, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, đối với an ninh tư tưởng; và xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số. Đây là những hướng nghiên

cứ có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng về tư tưởng trong thời gian tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. AI có thể xây dựng và triển khai các chiến dịch thông tin xuyên tạc, tin giả nhằm gây ảnh hưởng, chia rẽ nội bộ, ảnh hưởng các cuộc bầu cử (thông qua các thuật toán công nghệ tinh vi như deepfakes...).
2. Bộ Thông tin và Truyền thông. (2024). *Báo cáo chỉ số chuyển đổi số quốc gia năm 2023* (DTI 2023), Hà Nội.
3. Bùi Đình Bôn. (2018). “*Nhận diện sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa*”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/45300/nhan-dien-su-chong-pha-cua-cac-the-luc-thu-dich-tren-linh-vuc-tu-tuong-van-hoa.aspx>.
4. Bùi Thanh Sơn. (2023). “*Nhận diện và đấu tranh với các thủ đoạn chống phá trên không gian mạng*”, Báo Quân đội nhân dân điện tử, ngày 3/9/2023, <https://www.qdnd.vn/phong-chong-dien-bien-hoa-binh/nhan-dien-va-dau-tranh-voi-cac-thu-doan-chong-pha-tren-khong-gian-mang-740796>.
5. Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam. (2019). *Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 129 - 130.
6. Dương Thị Thu Hương, Nguyễn Thế Duy Long (2024), “*Những nguy cơ mất an toàn trong sử dụng mạng xã hội trên không gian mạng của sinh viên hiện nay*”, *Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông* bản điện tử, truy cập ngày 20/07/2025.9. Xem: Nguyễn Việt Lâm. (2021). “*Chủ quyền không gian mạng: Lý thuyết, thực tiễn trong quan hệ quốc tế và những vấn đề đặt ra hiện nay*”, *Tạp chí Cộng sản*, số 971, tháng 8/2021, tr. 98 – 105.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội. t. II, tr. 168, 172.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. I, tr. 108.
9. Năm 2018, lần đầu tiên khái niệm “*chủ quyền quốc gia trên không gian mạng*” được nêu trong thảo luận xây dựng Luật Quốc phòng và được đề cập trong bài phát biểu của Đại tướng Ngô Xuân Lịch trước Quốc hội. Trong mục 7 phần giải thích từ ngữ, có nêu chủ quyền quốc gia trên không gian mạng là tất cả các quyền của Nhà nước đối với không gian mạng theo quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với quy định của luật pháp quốc tế.
10. Phạm Văn Giang. (2022). “*Xây dựng thế trận lòng dân trong đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”, *Tạp chí Phát triển nhân lực*, số 1 (07).
11. Ryan Dukeman. (2020). “*Winning the AI revolution for american diplomacy*” (Tạm dịch: Chiến thắng trong cuộc cách mạng AI cho ngoại giao Mỹ), Texas National Security Review, ngày 25/11/2020, <https://warontherocks.com/2020/11/winning-the-ai-revolution-for-american-diplomacy/>.
12. We Are Social & Meltwater. (2024). Digital 2024, <https://www.brandsvietnam.com/library/doc/66570af95074a-we-are-social-vietnam-digital-2024>, truy cập ngày 25/07/2025.